

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HSST

Ngày 18 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Diệt.

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan, ông Hoàng Anh Tuấn, ông Cầm Văn Chinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Phá Thị V, sinh năm 1986 tại C, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, phường S, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái đoàn thể: Không; con ông: Phá A Ch (Phá Bả Ch) và bà Vừ Thị C; có chồng là Vừ A T (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006. Hiện đang chung sống như vợ chồng với Lò Văn Th và có một con sinh ngày 27/11/2016; tiền sự, tiền án: Không; về nhân thân ngày 24/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2017 đến ngày 10/01/2018 được tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú lý do đang nuôi nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Mạnh H là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 31/12/2017, tổ công tác Công an thành phố

Sơn La, bắt quả tang Phá Thị V đang vận chuyển trái phép chất ma túy, tại khu vực bản Bôm Cưa, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bánh bột nén màu trắng nghi là heroin; 60 túi (gói) ni lon bên trong chứa viên nén màu hồng, màu xanh; 01 điện thoại di động.

Ngày 01/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 60 túi (gói) ni lon, bên trong chứa 12.000 viên nén màu hồng, màu xanh, tổng khối lượng 1.112,98 gam; lấy ra 420 viên (trong đó có 300 viên màu hồng và 120 viên màu xanh) tổng khối lượng 39,83 gam, ký hiệu từ P1 đến P60 và từ V1 đến V60 làm mẫu giám định chất ma túy;

01 (một) bánh bột nén màu trắng, tổng khối lượng 351,43 gam, trích lấy 4,8 gam, ký hiệu PV1 làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 162/KLMT ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu PV1 là chất ma túy; loại chất heroin, tổng khối lượng của mẫu giám định là 4,8 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ V1 đến V60 và từ P1 đến P60 đều là chất ma túy; loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu giám định là 39,83 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 1.112,98 gam loại chất Methamphetamine và 351,43 gam loại chất Heroin.

Tại cơ quan điều tra Phá Thị V khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2017, khi đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người phụ nữ (không quen biết) giới thiệu tên là Xươi. Qua điện thoại, Xươi đặt vấn đề thuê V vận chuyển ma túy từ khu vực bản Cang, phường S, thành phố Sơn La đến khu vực chợ xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn sẽ trả công là 3.000.000VNĐ, V đồng ý. Đến 17 giờ cùng ngày, Xươi gọi điện bảo V ra đường QL6 thuộc khu vực bản Cang, phường S gặp Xươi để nhận ma túy. V đến chỗ hẹn chờ một lúc thì Xươi đi xe máy đến đưa cho một túi sách màu hồng bên trong đựng ma túy, bảo V vận chuyển đến khu vực chợ xã Chiềng Mung sẽ có người ra lấy và trả tiền công. V cầm túi sách đựng ma túy ra đón xe buýt đi Chiềng Mung, còn Xươi điều khiển xe máy đi đâu không biết. Khi xuống đến chợ Chiềng Mung, V nhận được điện thoại của Xươi bảo đi bộ thêm một đoạn rẽ vào đường bản Bôm Cưa, xã Chiềng Mung sẽ có người nhận ma túy và trả tiền công. V đi đến khu vực bản Bôm Cưa, chưa gặp được người nhận ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng nêu trên.

Về nguồn gốc 1.112,98 gam Methamphetamine và 351,43 gam heroin bị thu giữ, Phá Thị V khai là của một người phụ nữ (không biết rõ tên địa chỉ) thuê vận chuyển. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, buộc V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy bị thu giữ.

Tại cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân

tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Phá Thị V về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phá Thị V phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999: xử phạt bị cáo Phá Thị V tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng; về mức án xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tù có thời hạn.

Ý kiến tranh luận bổ sung của bị cáo: Nhất trí với đề nghị của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 31/12/2017, bị cáo Phá Thị V bị bắt quả tang tại khu vực bản B, xã CM, huyện S, tỉnh Sơn La. Khi đang thực hiện hành vi vận chuyển 351,43 gam Hêrôin và 1.112,98 gam Methamphetamine cho một người khác để nhận tiền công. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 15 phút ngày 31/12/2017, tại bản B, xã CM, huyện S; vật chứng thu giữ của vụ án; kết quả cân tịnh xác định khối lượng; kết luận giám định chất ma túy; loại chất ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mục đích của bị cáo vận chuyển ma túy thuê cho người khác để nhận tiền công, trên đường vận chuyển thì bị bắt quả tang.

Từ sự phân tích nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phá Thị V phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo phạm tội quy định tại điểm h khoản 4

Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội mới. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 như đề nghị của Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 bị cáo còn có thể bị phạt tiền, xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Phá Thị V khai là của một người phụ nữ tên Xươi, không biết rõ họ tên địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra. Buộc Phá Thị V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy đã bị thu giữ.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy 1.073,15 gam Methamphetamine và 346,63 gam Hêrôin còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; vật chứng thu giữ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động xác định bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phá Thị V phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Phá Thị V tù chung thân, được khấu trừ thời gian tạm giữ 11 (mười một) ngày (từ ngày 31/12/2017 đến ngày 10/01/2018), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án phạt tù.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bìa cát tông màu trắng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Phá Thị V, SN 1986; vận chuyển

trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 31/12/2017. Tại bản B, xã CM, huyện S, tỉnh Sơn La: Mẫu có ký hiệu PV2 có trọng lượng 346,63 gam; mẫu ký hiệu từ A1 đến A60 có tổng trọng lượng 1.073,15 gam Methamphetamine; 01 (một) túi dạng túi khoác màu hồng; 01 hộp giấy màu đỏ, đen có dòng chữ Selfie; 01 hộp giấy màu đỏ, trắng trên hộp có dòng chữ Long Pie; 03 gói giấy bạc đã bóc mở; 01 gói giấy màu vàng đã bóc mở; 06 gói giấy màu trắng đã bóc mở; 60 gói nilon màu xanh”

- Tịch thu sung công: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu EPIC, vỏ màu xanh, trắng thu của Phá Thị V.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Phá Thị V phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/6/2018)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng PC 47 Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ - THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lò Văn Diệt